UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 4963 / UBND-TH V/v báo cáo tình hình thực hiện Chiến lược quốc gia Tăng trưởng xanh 5 năm từ năm 2012-2017	*Bình Định, ngày 14 tháng 9 năm 2017*

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Văn bản số 7077/BKHĐT-KHGDTNMT ngày 30/8/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị báo cáo đánh giá 5 năm thực hiện Chiến lược quốc gia Tăng trưởng xanh từ năm 2012 - 2017 trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo như sau:

A. Tình hình thực hiện:

I. Tình hình thực hiện 5 năm thực hiện Chiến lược quốc gia Tăng trưởng xanh từ năm 2012-2017:

Căn cứ các Quyết định số 1393/QĐ-TTg ngày 25/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh, Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 20/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2014-2020 và Văn bản số 647/BKHĐT-KHGDTNMT ngày 28/01/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hỗ trợ xây dựng Kế hoạch hành động xanh cấp tỉnh cho các tỉnh Bình Định, Phú Yên và Khánh Hòa; UBND tỉnh Bình Định đã triển khai thực hiện một số công việc sau:

1. Thành lập Tổ công tác Xây dựng Kế hoạch hành động Tăng trưởng xanh cấp tỉnh tại Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 02/3/2016.

2. Ban hành Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 2773/QĐ-UBND ngày 04/8/2017, bao gồm các nội dung chính như sau:

a) Mục tiêu:

* *Mục tiêu tổng quát:* Đảm bảo thực hiện có hiệu quả Chiến lược Quốc gia về tăng trưởng xanh, hỗ trợ phát triển kinh tế nhanh và bền vững, với trọng tâm là phát triển nền kinh tế các-bon thấp, giảm phát thải và tăng khả năng hấp thụ khí nhà kính, làm giàu vốn tự nhiên, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng, tài nguyên thiên nhiên. Khai thác và sử dụng tối đa các nguồn năng lượng tái tạo sẵn có tại địa phương, từng bước gia tăng tỷ trọng năng lượng tái tạo trong sản xuất và tiêu dùng năng lượng. Phát triển các ngành kinh tế trọng điểm theo hướng xanh hóa. Cải thiện các vấn đề môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân và chất lượng cảnh quan. Xây dựng lối sống thân thiện với môi trường.

* *Mục tiêu cụ thể đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025:*

- Giảm phát thải khí nhà kính:

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

+ Đến năm 2020: Giảm cường độ phát thải khí nhà kính so với mức phát triển bình thường 10,7% thông qua các hoạt động và giải pháp tự nguyện, phấn đấu đạt mức giảm phát thải khí nhà kính là 20% khi có thêm hỗ trợ quốc gia hoặc quốc tế.

+ Đến năm 2025: Phấn đấu giảm cường độ phát thải khí nhà kính so với mức phát triển bình thường là 25% thông qua các hoạt động và giải pháp tự nguyện, phấn đấu đạt mức giảm phát thải khí nhà kính là 49% khi có thêm hỗ trợ quốc gia hoặc quốc tế.

- Xanh hóa sản xuất:

+ Hình thành và phát triển cơ cấu "kinh tế xanh" trên cơ sở đẩy mạnh phát triển các ngành kinh tế sử dụng công nghệ tiên tiến, tạo ra giá trị gia tăng lớn, sử dụng hiệu quả hơn tài nguyên thiên nhiên, chống chịu hiệu quả hơn với biến đổi khí hậu;

+ Chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh theo hướng công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp hiện đại, thân thiện với môi trường;

+ Hoàn thiện thể chế kinh tế theo hướng hỗ trợ, tạo điều kiện cho việc "xanh hóa" các ngành hiện có và khuyến khích phát triển các ngành kinh tế sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên, đạt giá trị gia tăng cao, các-bon thấp, giảm phát thải và tăng khả năng hấp thụ KNK.

* Phấn đấu đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025:

+ Có đến 80% cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt tiêu chuẩn môi trường, trong đó 50% các cơ sở áp dụng công nghệ sạch, thân thiện với môi trường;

+ 80% (năm 2020), 100% (năm 2025) khu công nghiệp, cụm công nghiệp, 50% (năm 2020), 70% (năm 2025) làng nghề có hệ thống thu gom và xử lý chất thải rắn đạt yêu cầu;

+ Phấn đấu tăng đầu tư phát triển các ngành hỗ trợ bảo vệ môi trường và làm giàu vốn tự nhiên lên đạt mức 3 - 4% GDP.

- Xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững: Xây dựng lối sống thân thiện với môi trường thông qua tạo nhiều việc làm xanh từ các ngành công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ; đầu tư vào vốn tự nhiên, phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội xanh; tạo dựng lối sống thân thiện với môi trường. Phấn đấu để đến năm 2020, tầm nhìn đến 2025 có:

+ 50% (năm 2020), 80% (năm 2025) số xã đạt chuẩn vệ sinh môi trường theo tiêu chí nông thôn mới;

+ 100% chất thải y tế được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường; 85% (năm 2020), 100% (năm 2025) chất thải rắn đô thị và 70% (năm 2020), 80% (năm 2025) chất thải rắn nông thôn được thu gom;

+ Người dân được nâng cao nhận thức về ứng phó, thích nghi với biến đổi khí hậu (viết tắt là BĐKH);

+ 100% đô thị có diện tích cây xanh đạt tiêu chuẩn;

+ Tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 53,5% (năm 2020), trên 54% (năm 2025).

b) Các nhóm giải pháp chủ yếu:

Bao gồm 05 nhóm giải pháp chủ yếu như sau:

- Nhóm giải pháp về tăng cường năng lực và thể chế;

- Nhóm giải pháp về nâng cao nhận thức và tăng cường sự tham gia;

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

- Nhóm giải pháp về giảm cường độ phát thải khí nhà kính;

- Nhóm giải pháp về xanh hóa sản xuất;

- Nhóm giải pháp về xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững.

c) Nhiệm vụ, dự án chủ yếu:

Bao gồm 05 nhóm nhiệm vụ, dự án như sau:

- Nhóm nhiệm vụ, dự án tăng cường năng lực và thể chế;

- Nhóm nhiệm vụ, dự án nâng cao nhận thức;

- Nhóm nhiệm vụ, dự án về giảm phát thải khí nhà kính;

- Nhóm nhiệm vụ, dự án về xanh hóa sản xuất;

- Nhóm nhiệm vụ, dự án xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững.

d) Danh mục các chương trình, dự án, kế hoạch thực hiện:

- Danh mục các chương trình, dự án giảm phát thải khí nhà kính: Gồm 28 danh mục, với:

+ Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện giai đoạn 2017-2020: 4.418 tỷ đồng;

+ Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện giai đoạn 2021-2025: 8.728 tỷ đồng.

- Danh mục các chương trình, dự án xanh hóa sản xuất: Gồm 17 danh mục với nhu cầu kinh phí thực hiện: 1.389 tỷ đồng.

- Danh mục các chương trình, dự án xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững: Gồm 04 danh mục với nhu cầu kinh phí thực hiện: 205 tỷ đồng.

(Chi tiết Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh gửi đính kèm theo Báo cáo này)

II. Tình hình thực hiện Chiến lược quốc gia Tăng trưởng xanh giai đoạn 2017-2020:

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đang chuẩn bị triển khai thực hiện một số dự án sau:

1. Dự án Thí điểm mô hình tăng trưởng xanh trong sản xuất cây thâm canh có múi, thí điểm đầu tư hệ thống tưới tiết kiệm trên cây trồng cạn để ứng phó với tình hình nắng hạn tại Bình Định:

- Các thông tin chung về Dự án:

+ Dự án thuộc dự án nhóm C.

+ Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: UBND tỉnh.

+ Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh.

+ Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Định.

+ Địa điểm thực hiện dự án: Các huyện Tây Sơn, Phù Cát, Tuy Phước, Hoài Ân, Hoài Nhơn, Phù Mỹ và thị xã An Nhơn.

+ Tổng mức đầu tư dự án dự kiến: 50 tỷ đồng.

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

+ Nguồn vốn dự kiến: Vốn Ngân sách Trung ương hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ.

- Tiến độ thực hiện dự án: Dự án đang được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn *(Văn bản số 3043/UBND-KT ngày 16/6/2017 của UBND tỉnh về việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án Thí điểm mô hình tăng trưởng xanh trong sản xuất cây thâm canh có múi, thí điểm đầu tư hệ thống tưới tiết kiệm trên cây trồng cạn để ứng phó với tình hình nắng hạn tại Bình Định)*.

2. Các dự án tăng trưởng xanh được UBND tỉnh đề xuất trong khuôn khổ Dự án Quỹ Hỗ trợ Tăng trưởng xanh *(Văn bản số 3799/UBND-KT ngày 21/7/2017 của UBND tỉnh về việc đề xuất dự án theo hướng tăng trưởng xanh trong khuôn khổ Dự án Quỹ Hỗ trợ Tăng trưởng xanh thực hiện trên địa bàn tỉnh Bình Định):*

Các dự án đang được đề xuất, bao gồm 06 dự án với tổng kinh phí thực hiện dự kiến 25,5 tỷ đồng từ nguồn vốn ODA:

- Dự án Bảo tồn và phát triển hệ sinh thái rừng ngập mặn kết hợp phát triển du lịch sinh thái, tạo sinh kế cho cộng đồng tại Khu phục hồi sinh thái Cồn Chim – đầm Thị Nại *(5 tỷ đồng)*.

- Dự án Mô hình cánh đồng mẫu lớn theo phương pháp thâm canh sản xuất lúa cải tiến (SRI) *(3 tỷ đồng)*.

- Dự án Xử lý chất thải trong sản xuất vùng nuôi tôm tập trung giảm phát thải khí nhà kính trên địa bàn tỉnh Bình Định *(5 tỷ đồng)*.

- Dự án Xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung tại làng nghề sản xuất bún tươi *(5 tỷ đồng)*.

- Dự án Xây dựng thử nghiệm và nhân rộng mô hình ủ phân vi sinh từ chất thải rắn hữu cơ (vỏ lụa, bã sắn, bùn thải,...) phát sinh từ các cơ sở chế biến tinh bột sắn, nhằm giảm thiểu xả thải, tận dụng nguồn phân bón sinh học trong nông nghiệp *(3 tỷ đồng)*.

- Dự án Sửa chữa mặt đường tuyến ĐT.632 đoạn Km26+200 – Km27+700 *(4,5 tỷ đồng)*.

B. Thuận lợi và khó khăn:

Thuận lợi: Được các cấp ủy Đảng và chính quyền quan tâm chỉ đạo thực hiện; được người dân đồng tình, tạo được sự đồng thuận cao trong xã hội. Cơ cấu, tổ chức bộ máy của tỉnh có kinh nghiệm và năng lực đảm bảo thực hiện tốt các dự án ODA.

Khó khăn: Khó khăn lớn nhất hiện nay là nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch hành động nêu trên. Nhu cầu kinh phí thực hiện Kế hoạch hành động Tăng trưởng xanh trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2017-2020 là 4.418 tỷ đồng và giai đoạn 2021-2025 là 8.728 tỷ đồng là rất lớn, trong khi vốn ngân sách tỉnh rất khó khăn, gần như hoàn toàn phụ thuộc vào nguồn vốn ngân sách Trung ương và vốn vay ODA.

C. Kiến nghị:

Để triển khai thực hiện tốt Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định; kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương quan nhiều hơn nữa cho địa phương, đặc biệt là hỗ trợ nguồn vốn từ

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

Trung ương để triển khai thực hiện Kế hoạch hành động Tăng trưởng xanh trên địa bàn tỉnh có hiệu quả.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, NgV;
- Ban Quản lý KKT tỉnh;
- CVP, PVP CN;
- Lưu: VT, K1, K12.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Cao Thắng

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn